ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 58 /KH-UBND	*Duyên Hải, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã huyện Duyên Hải năm 2024

Thực hiện Công văn số 1220/SKHĐT-THKTKG ngày 26/6/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024. UBND huyện Duyên Hải xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các tiêu chí về hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX

Về số lượng, doanh thu và thu nhập, thành viên, lao động, trình độ cán bộ quản lý của HTX, Tổ hợp tác

1.1. Tổ hợp tác (THT)

Tổ hợp tác: Từ đầu năm đến nay thành lập mới 11 tổ hợp tác[1], với 156 tổ viên. Hiện nay trên địa bàn huyện có 211 THT[2] với 3.036 tổ viên (trong đó: chia theo lĩnh vực thủy sản 97 tổ/1.344 tổ viên, chăn nuôi 67 tổ/672 tổ viên, trồng trọt 42 tổ/962 tổ viên, phi nông nghiệp 05 tổ/58 tổ viên).

- Tổng số cán bộ quản lý THT 432 người. Trong đó, trình độ đại học 02, còn lại chủ yếu là trình độ THCS và THPT.

- Doanh thu bình quân của THT: 600 triệu đồng/năm.

- Lãi bình quân của THT: 250 triệu đồng/năm.

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong THT 3.036 lao động.

- Thu nhập bình quân của tổ viên 20-50 triệu đồng/năm.

*** Tình hình hoạt động**

- Lĩnh vực phi nông nghiệp: Có 05 THT, với 58 thành viên. Quy mô và phạm vi hoạt động của THT trong lĩnh vực này nhỏ, hoạt động có doanh thu,

[1] Long Vĩnh 03 THT thủy sản/29TV; Long Khánh 03 THT thủy sản/19TV; Ngũ Lạc 01 THT trồng màu/17TV; Đôn Châu 02 THT chăn nuôi/80TV; TT Long Thành 02 Thủy sản/11 TV.

[2] Đông Hải: 28THT/383 TV; Long Vĩnh: 29 THT/574 TV; Long Khánh: 19 THT/194TV; Ngũ Lạc: 03 THT/47TV; Đôn Xuân: 07THT/77 TV; Đôn Châu: 05THT/41 TV; TT Long Thành: 06THT/28TV.

nhưng chủ yếu làm gia công, giải quyết việc làm cho lao động nhàn rỗi ở địa phương.

- Trên lĩnh vực nông nghiệp có 206 THT, với 2.978 thành viên (tăng 02 tổ, 51 tổ viên so cùng kỳ). Các THT chủ yếu hỗ trợ nhau về giống, kỹ thuật, ứng dụng khoa học kỹ thuật, hỗ trợ công lao động, liên kết đầu vào, đầu ra, tiêu thụ sản phẩm..., doanh thu bình quân của THT 600 triệu đồng/năm, thu nhập bình quân của tổ viên từ 20-50 triệu đồng/người/năm.

- Nhìn chung các THT hoạt động theo đúng quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ, phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế của địa phương. Tuy nhiên hầu hết các THT trên địa bàn huyện hoạt động còn yếu; cán bộ quản lý của THT chủ yếu là hộ gia đình, trình độ quản lý còn hạn chế, từ đó ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của THT.

1.2. Hợp tác xã (HTX)

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, giải thể 02 hợp tác xã[3], hiện tổng số HTX trên địa bàn huyện là 13 HTX với 481 thành viên (trong đó: 11 hợp tác xã nông nghiệp và thủy sản, 02 hợp tác xã phi nông nghiệp) với số vốn đăng ký là 10,655 tỷ đồng, vốn thực góp đến hiện tại 9,451 tỷ đồng. Hiện tại 10 hợp tác xã đang hoạt động; 03[4] hợp tác xã không hoạt động đang đề xuất kiện toàn, củng cố hoặc giải thể nếu không hoạt động hiệu quả.

- Doanh thu bình quân của hợp tác xã 900 triệu đồng/năm/HTX.

- Lãi bình quân khoảng 300 triệu đồng/năm/HTX.

- 06 HTX hoạt động kinh doanh có lãi, thực hiện các nghĩa vụ của một tổ chức kinh tế đối với Nhà nước, thành viên, người lao động theo quy định hiện hành; đem lại lợi ích tối đa cho thành viên.

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã là 41 người, trong đó cán bộ đạt trình độ sơ cấp, trung cấp 33 người, trình độ đại học, cao đẳng 08 người. Trình độ cán bộ quản lý HTX tuy có nâng lên nhưng nhìn chung còn nhiều hạn chế, trình độ năng lực còn thấp, phong cách làm việc chưa khoa học, chậm đổi mới.

- Thu nhập bình quân 06 tháng của các thành viên là 3.000.000 đồng.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

2.1. HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp

- Số HTX trong lĩnh vực nông nghiệp có 11 HTX[5], với 465 thành viên, tổng vốn điều lệ 6,041 tỷ đồng, vốn thực góp 4,921 tỷ đồng. Tổng số cán bộ quản lý

---

[3] HTX nông nghiệp Tân Thanh xã Ngũ Lạc. HTX NN Vạn Thạnh xã Đôn Châu.

[4] HTX nông nghiệp Hồ Thùng, HTX nông nghiệp Đại Phát Lợi đang vận động củng cố hoặc hiện toàn; HTX Tài Nguyên đề nghị giải thể.

[5] Theo đánh giá cuối năm 2022 theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020: 01 hợp tác xã nông nghiệp Hữu cơ xã Ngũ Lạc đạt loại tốt; 01 Hợp tác xã Nông nghiệp Long Khánh đạt loại khá; 03 hợp tác xã loại Trung bình: HTX NN Hồ Thùng, HTX Tâm Huyết Long Khánh, HTX Nông nghiệp Đôn Xuân; 04 HTX loại yếu: HTX

trong HTX nông nghiệp là 35 người (trong đó có trình độ đại học, cao đẳng 05 người; trung cấp, sơ cấp là 30 người). Doanh thu bình quân 800 triệu đồng/năm; lãi bình quân 400 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã 3 triệu đồng/người.

- Hoạt động của các HTX nông nghiệp chủ yếu thực hiện một số khâu dịch vụ hỗ trợ cho thành viên như dịch vụ làm đất, thu hoạch, cung ứng cây, con giống thông qua việc thuê chung, mua chung,...; đồng quản lý, tiêu thụ sản phẩm và quản lý lịch thời vụ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong nông nghiệp,... tuy doanh thu và lợi nhuận không cao, nhưng đã hỗ trợ thiết thực trong việc giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; góp phần ổn định đầu ra cho sản phẩm hàng hóa, giúp thành viên tiết kiệm được thời gian để tự tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- Năng lực quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc còn hạn chế, hiệu quả kinh doanh thấp, đa số các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp hầu hết hoạt động chưa có doanh thu .

- Tính đến thời điểm hiện tại, các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp hoạt động còn yếu, chưa có doanh thu, lợi nhuận. Nội dung hoạt động có nhiều đổi mới; có xây dựng được phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, tuy nhiên chưa phát huy được hiệu quả, chưa tạo được niềm tin cho thành viên khi tham gia góp vốn.

2.2. Các HTX phi nông nghiệp

- Tổng số HTX là 02 HTX[6] với 16 thành viên, vốn điều lệ 4,614 tỷ đồng, vốn góp 4,53 tỷ đồng, kê khai và nộp thuế đầy đủ đúng theo qui định.

- Tổng số cán bộ quản lý trong HTX phi nông nghiệp là 06 người, trong đó có trình độ cao đẳng, đại học 03 người, trung cấp, sơ cấp là 03 người.

- Doanh thu bình quân 400 triệu đồng/năm; lãi bình quân 200 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã 3 triệu đồng/người.

- Số lao động trẻ được hỗ trợ về làm việc tại HTX là 01 lao động. Năng lực quản lý của Hội đồng quản trị, ban giám đốc còn hạn chế, hiệu quả kinh doanh thấp, doanh thu chưa cao.

3. Đánh giá tác động của HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên

Các HTX không chỉ giảm chi phí sản xuất của các hộ gia đình thành viên mà còn làm tăng thêm giá trị thu nhập cho thành viên 10-15%/năm. Nhiều mô hình mới, đa dạng, có liên kết với doanh nghiệp để tạo chuỗi giá trị, đáp ứng yêu cầu của thị trường đã dần dắt, hỗ trợ kinh tế hộ thành viên phát triển sản xuất, tham gia chuỗi giá trị đáp ứng yêu cầu thị trường.

NN Tài Nguyên, HTX CN Đông Thuận, HTX NN Đại Phát Lợi, HTX NN Vũng Tàu, 02 HTX mới thành lập chưa đánh giá(HTX nuôi sò Thành Công, HTX chăn nuôi Thành Đạt).

[6]Theo đánh giá cuối năm 2022 theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020: 01 hợp tác xã TMDV và công nghệ Mê công đạt loại trung bình; 01 HTX dịch vụ công Duyên Hải đạt loại yếu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

Huyện Duyên Hải lồng ghép vào các cuộc họp để tuyên truyền, phổ biến Luật HTX các văn bản dưới luật và các hướng dẫn của tỉnh rộng rãi trên địa bàn huyện Duyên Hải được 20 cuộc với trên 235 lượt người dự, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể[7].

2. Công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải lồng ghép triển khai các văn bản trong các cuộc họp tổ, hội. Bên cạnh đó, đã chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức; công tác tuyên truyền cũng được lồng ghép tại các cuộc họp sơ kết, tổng kết về tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo bồi dưỡng cán bộ HTX, THT; tổ chức cung cấp tài liệu Luật HTX năm 2012 cho các xã, thị trấn, các ngành để nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, lựa chọn, biểu dương và nhân rộng các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả và định hướng chiến lược phát triển lâu dài, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX

- Chính sách thành lập mới hợp tác xã: Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã hỗ trợ 02 hợp tác xã thành lập mới[8], 19 thành viên, với tổng số tiền 59.750.000 đồng.

- Chính sách thu hút lao động về công tác tại HTX: Trong năm 2023 hỗ trợ cho 01 sinh viên làm việc tại HTX Dịch vụ MeKong Ngũ Lạc với số tiền là 110.605.000.

- Chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT: Số lượt cán bộ hợp tác xã, thành viên tham gia bồi dưỡng 68 thành viên, cho 8 hợp tác xã, kinh phí do Liên minh hợp tác xã tỉnh hỗ trợ. Tình hình thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt

---

[7] Luật HTX năm 2012, Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh, về việc Ban hành quy định chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, về việc Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

[8] Hợp tác xã nuôi sò Thành công Thị trấn Long Thành: 29,750 triệu đồng; HTX nông nghiệp Vũng Tàu xã Long Vĩnh: 30 triệu đồng.

nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX là 07 người, hiện trong năm 2023 chưa có.

- Chính sách hỗ trợ xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT, hiện huyện chưa có xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Không.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Không.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Với sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự hỗ trợ tích cực về mặt chuyên môn của các sở, ban ngành tỉnh, sự lãnh chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, UBND huyện, sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành, các xã, thị trấn trong việc triển khai, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ phát triển HTX, nhiều HTX được củng cố hoạt động, một số HTX đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ cho bà con nông dân trong sản xuất và tiêu thụ nông sản; một số HTX hoạt động ổn định, đã có đóng góp tích cực cho kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần giải quyết việc làm, cải thiện thu nhập, hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, cận nghèo vươn lên khá, giàu. Một số HTX đảm bảo tiêu chí 13 trong bộ tiêu chí nông thôn mới.

- Việc đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn được đẩy mạnh như đầu tư về thủy lợi, giao thông nông thôn... cùng với việc lồng ghép chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ đã mang lại hiệu quả tích cực trong việc củng cố, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, HTX.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Phần lớn các HTX có quy mô nhỏ, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu vốn nhưng lại khó tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước do không có tài sản thế chấp, không có phương án sản xuất kinh doanh khả thi. Một số HTX mới thành lập, vốn góp của thành viên ít, vốn điều lệ thấp, còn lúng túng trong hoạt động, năng lực đội ngũ quản lý ở một số HTX chưa đáp ứng được yêu cầu, thiếu năng động, nhạy bén trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặc biệt Giám đốc, Ban quản trị của một số hợp tác xã chưa định hướng được phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với ngành hàng sản xuất của địa phương và tình hình thực tế của thị trường.

- HTX làm ăn có hiệu quả chiếm tỷ lệ thấp, tốc độ tăng trưởng chậm, không có tích lũy, khả năng đóng góp cho ngân sách còn hạn chế; chưa thực hiện tốt chế độ kế toán và thông tin báo cáo tài chính theo quy định. HTX sản xuất, kinh doanh từng lúc chưa gắn với nhu cầu thị trường, hoạt động riêng lẻ, thiếu liên doanh, liên kết, đầu mối tiêu thụ không ổn định. Chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của nhiều HTX chưa cao, chưa có sức cạnh tranh trên thị trường, chưa có sức hấp dẫn và lôi cuốn thành viên.

- Thành viên tham gia mang tính hình thức, chưa phát huy tinh thần trách nhiệm của thành viên vào hoạt động cũng như công tác kiểm tra, giám sát HTX. Các THT chưa đủ sức hỗ trợ các thành viên phát triển sản xuất, việc phát triển các tổ còn mang tính tự phát, tổ chức thiếu chặt chẽ nên gặp nhiều khó khăn trong giao dịch kinh tế, còn trông chờ thụ hưởng các chính sách của Nhà nước.

3. Nguyên nhân

- Các HTX chưa tích cực huy động các nguồn lực nội tại để phát triển, vẫn còn tư tưởng trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước, thành viên ỷ lại vào HTX, chưa thấy được trách nhiệm của mình trong việc xây dựng, phát triển HTX.

- Trình độ, năng lực quản lý của Ban quản trị HTX còn hạn chế, chậm đổi mới. Đội ngũ cán bộ trẻ về làm việc tại HTX chưa phát huy hết năng lực hỗ trợ HTX.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước đối với kinh tế tập thể còn thiếu, phần lớn kiêm nhiệm. Hoạt động của Tổ tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, phát triển doanh nghiệp hiệu quả thấp; vai trò trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị từng lúc chưa được phát huy trong việc tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của hoạt động kinh tế tập thể.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh tiếp tục hỗ trợ hợp tác xã có dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh; mở rộng các hình thức cho vay tín dụng, nhất là hình thức cho vay không có bảo đảm bằng tài sản tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các HTX trong tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư nhiều hơn về con giống, kỹ thuật cho các hợp tác xã, ưu tiên sản xuất sản phẩm sạch, an toàn chất lượng, giá trị kinh tế cao.

- Các Sở, ngành tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho HTX trong tiếp cận đất đai và các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh trên các lĩnh vực như: Về khoa học công nghệ, về xây dựng thương hiệu, đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư cơ sở hạ tầng, tăng cường xúc tiến thương mại tìm kiếm thị trường giúp THT, HTX từng bước ổn định và mở rộng quy mô sản xuất.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ SƠ KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN 2021-2030

1. Bối cảnh triển khai thực hiện

Kinh tế tập thể hiện nay còn nhiều mặt yếu kém, năng lực nội tại còn nhiều hạn chế; số hợp tác xã làm ăn có hiệu quả còn ít; lợi ích đem lại cho thành viên chưa nhiều; kinh tế tập thể chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản phẩm xã hội.

Từ những vấn đề trên Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh đã ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 về việc Ban hành quy định chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 nhằm củng cố những tổ hợp tác và hợp tác xã hiện có, tiếp tục phát triển rộng rãi kinh tế hợp tác xã với hiều hình thức, quy mô, trình độ khác nhau trong các ngành, lĩnh vực địa bàn có điều kiện. Kinh tế tập thể với hình thức phổ biến là các tổ hợp tác và hợp tác xã; trong lĩnh vực nông nghiệp, trước hết tập trung làm các dịch vụ đầu vào, đầu ra phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ thành viên, từng bước mở rộng ngành nghề, sản xuất, kinh doanh, tổng hợp; trong lĩnh vực phi nông nghiệp, vừa tổ chức sản xuất vừa kinh doanh dịch vụ. Mở rộng các hình thức liên doanh, liên kết kinh tế giữa các tổ hợp tác, hợp tác xã với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, nhất là với doanh nghiệp Nhà nước. Khi hợp tác xã phát triển đến trình độ cao hơn thì sẽ hình thành các doanh nghiệp của hợp tác xã, các liên hiệp hợp tác xã.

2. Các kết quả đạt được

2.1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải ban hành Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 về việc thành lập tổ công tác củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn huyện; Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn huyện; Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 03/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về thành lập BCĐ xây dựng phát triển sản phẩm OCOP, thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và phát triển thương mại điện tử huyện Duyên Hải; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 18/8/2021 về phát triển kinh tế tập thể năm 2022; Công văn số 384/UBND-KT ngày 30/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải về việc kiểm tra, rà soát nắm tình hình hoạt động của hợp tác xã trên địa bàn huyện, qua đi khảo sát tất cả các hợp tác xã trên địa bàn thực hiện đúng quy định Luật hợp tác xã 2012, một số hợp tác xã hoạt động chưa hiệu quả, ban chỉ đạo của huyện đã trao đổi, động viên, hỗ trợ định hướng cho hợp tác xã thực hiện tốt hơn trong thời gian tới; Công văn số 1008/UBND-KT ngày 16/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải về việc khẩn trương hoàn tất thủ tục giải thể và cũng cố hợp tác xã trên địa bàn huyện.

2.2. Việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn huyện

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai cho các ban ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn về Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh về việc Ban hành quy định chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025. Kết quả triển khai chính sách như sau:

- Chính sách hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã: Hỗ trợ thành lập mới 02 hợp tác xã, 19 thành viên, với tổng số tiền 59.750.000 đồng.

- Chính sách thu hút lao động trẻ có trình độ từ cao đẳng trở lên vào làm việc tại HTX có thời hạn theo Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Năm 2021 hỗ trợ cho 06 cán bộ trẻ về làm việc tại 039 HTX trên địa bàn huyện với tổng số tiền là 303.930.000 đồng; năm 2022 hỗ trợ cho 06 cán bộ trẻ về làm việc tại 03[10] HTX trên địa bàn huyện với tổng số tiền là 341.280.000 đồng. Đa số các cán bộ HTX được hỗ trợ về làm việc tại các HTX đã góp phần không nhỏ vào nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX như quản lý sổ sách, theo dõi doanh thu, phân tích lợi nhuận HTX đảm bảo minh bạch, chính xác, tạo được lòng tin của thành viên vào bộ máy hoạt động của HTX.

- Chính sách hỗ trợ tiếp thị và mở rộng thị trường: Hoạt động xúc tiến thương mại được tăng cường, cải tiến về chất lượng, nội dung và hình thức cho HTX, THT, tạo điều kiện cho HTX, THT trên địa bàn huyện tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại - du lịch và hội chợ triển lãm thương mại sản phẩm nông nghiệp nông thôn - OCOP Trà Vinh nhằm tạo điều kiện quảng bá tìm đầu ra cho sản phẩm chủ lực của huyện, kết quả trong năm 2021 và 2022 có 82 lượt doanh nghiệp, HTX, THT với 148 lượt sản phẩm tham gia.

- Chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập mới, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác: Trong những năm qua chủ yếu được thực hiện thông qua chương trình đào tạo, tập huấn trực tiếp thông qua dự án, chương trình tín chấp, ủy thác của các hội đoàn thể và của Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

---

[9] HTX nông nghiệp Hữu cơ xã Ngũ Lạc; HTX nông nghiệp Đôn Xuân; HTX nông nghiệp Long Khánh

[10] HTX nông nghiệp Hữu cơ xã Ngũ Lạc; HTX nông nghiệp Đôn Xuân; HTX nông nghiệp Long Khánh

3. Tồn tại, hạn chế

- Phần lớn các HTX, doanh nghiệp (đặc biệt là THT, HTX) có quy mô nhỏ, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu vốn nhưng lại khó tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước do không có tài sản thế chấp, không có phương án sản xuất kinh doanh khả thi. Một số HTX mới thành lập, vốn góp của thành viên ít, vốn điều lệ thấp, phương án sản xuất kinh doanh chưa cụ thể, chưa có tính khả thi cao, còn lúng túng trong hoạt động, năng lực đội ngũ quản lý ở một số HTX chưa đáp ứng được yêu cầu, thiếu năng động, nhạy bén trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Số HTX làm ăn có hiệu quả chiếm tỷ lệ thấp, tốc độ tăng trưởng chậm, không có tích lũy; chưa thực hiện tốt chế độ kế toán và thông tin báo cáo tài chính theo quy định. Một số HTX sản xuất, kinh doanh từng lúc chưa gắn với nhu cầu thị trường, hoạt động riêng lẻ, thiếu liên doanh, liên kết, đầu mối tiêu thụ không ổn định. Chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của nhiều HTX chưa cao, chưa có sức cạnh tranh trên thị trường, chưa có sức hấp dẫn và lôi cuốn thành viên. Nhiều HTX, thành viên tham gia mang tính hình thức, chưa phát huy tinh thần trách nhiệm của thành viên vào hoạt động cũng như công tác kiểm tra, giám sát HTX.

- THT chưa đủ sức hỗ trợ các thành viên phát triển sản xuất, việc phát triển các tổ còn mang tính tự phát, tổ chức thiếu chặt chẽ nên gặp nhiều khó khăn trong giao dịch kinh tế, còn trông chờ thụ hưởng các chính sách của Nhà nước,...

- Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Nghị quyết về xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đôi lúc còn chậm; chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các hợp tác xã. Cấp ủy Đảng và một số ngành chuyên môn chưa thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước đối với kinh tế tập thể; chưa kịp thời củng cố đối với các tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động yếu kém, ngưng hoạt động.

4. Nguyên nhân

- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước đối với kinh tế tập thể còn thiếu, phần lớn kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên.

- Các hợp tác xã chưa tích cực huy động các nguồn lực để phát triển, vẫn còn tư tưởng trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước, thành viên chủ yếu tham gia góp vốn, chưa có khả năng xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển của hợp tác xã.

- Đội ngũ cán bộ trẻ về làm việc tại hợp tác xã đa phần chưa có kinh nghiệm, chưa phát huy hết năng lực hỗ trợ hợp tác xã.

- Vai trò tham mưu của một số cơ quan, đơn vị về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã còn hạn chế, sự phối hợp giữa các ngành trong thực hiện nhiệm vụ từng lúc chưa chặt chẽ, nhịp nhàng; sự quan tâm lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền một số nơi chưa sâu sát, quyết liệt.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Liên minh HTX tỉnh tiếp tục phối hợp với UBND huyện và UBND xã Ngũ Lạc liên hệ, vận động Giám đốc HTX Nông nghiệp - Tài nguyên xã Ngũ Lạc trở về địa phương để làm thủ tục thanh toán công nợ (nợ Liên minh Hợp tác xã tỉnh) và làm hồ sơ giải thể theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục vận động củng cố hoặc kiện toàn các hợp tác xã ngưng hoạt động, nếu không thể củng cố, kiện toàn thì đề nghị giải thể.

Phần thứ ba
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2024

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2024

1. Thực hiện tốt Kế hoạch số 90-KH/TU ngày 25/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 19/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải phối hợp các cấp, các ngành tổ chức các lớp vừa tuyên truyền vừa tập huấn nâng cao nhận thức trong công tác quản lý, điều hành, giám sát kiểm tra hoạt động THT, HTX cho các đối tượng là cán bộ quản lý Nhà nước về KTTT, HTX các cấp, các ngành và cho bộ máy quản lý điều hành, các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ ở các THT, HTX. Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông để truyên truyền về KTTT, HTX. Tổng kết, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình THT, HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả.

2. Xuất phát từ nhu cầu chung thực tế của các thành viên trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và phù hợp ở mọi địa phương; phải theo đúng các giá trị và các nguyên tắc cơ bản của hợp tác xã.

3. Trong năm 2024, các chỉ tiêu kế hoạch phải khả thi, phù hợp với kết quả, tình hình thực hiện kế hoạch và phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch dài hạn của địa phương; số lượng, chất lượng và đạt hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2024

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

Năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội huyện nói chung và kinh tế tập thể nói riêng tiếp tục có những thuận lợi cơ bản như: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng được đầu tư và hoàn thiện; Luật HTX năm 2012 và các văn bản liên quan đã

tạo môi trường pháp lý thuận lợi hơn; các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX được cụ thể hoá sẽ tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tập thể tiếp tục đổi mới và phát triển. Công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương các cấp, nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã của nhân dân; năng lực, trình độ của cán bộ quản lý HTX ngày càng được nâng lên.

1.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, lĩnh vực kinh tế tập thể cũng phải đối mặt với những khó khăn thách thức như các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp luôn gặp nhiều khó khăn do bị tác động của yếu tố thời tiết, biến đổi khí hậu, nguy cơ dịch bệnh đối với cây trồng vật nuôi, thị trường đầu ra không ổn định, thiếu định hướng, đặc biệt giá tôm thẻ chân trắng quá thấp,... Những yếu kém vốn có của kinh tế tập thể chưa được khắc phục như quy mô nhỏ bé, khó tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng, thiếu vốn hoạt động, hiệu quả kinh doanh thấp; trình độ năng lực của đa số cán bộ quản lý HTX chưa đáp ứng được yêu cầu, thiếu tính nhạy bén và năng động trong tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh.

2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể năm 2024

- Nắm bắt, rà soát, đánh giá một cách toàn diện, đồng bộ số THT hiện có trên địa bàn, đồng thời hướng dẫn cụ thể để các THT thực hiện việc đăng ký thành lập, tổ chức hoạt động đúng theo quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX hoạt động trung bình, hỗ trợ các HTX được lựa chọn xây dựng HTX kiểu mới thực hiện đạt các tiêu chí theo quy định.

- Khuyến khích, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển với nhiều hình thức đa dạng, đa ngành nghề. Các HTX phi nông nghiệp tiếp tục tăng về số lượng và chất lượng sản phẩm, dịch vụ; các HTX nông nghiệp tập trung chuyển sang hoạt động sản xuất kinh doanh đa ngành nghề, hỗ trợ tốt khâu dịch vụ đầu vào và tiêu thụ sản phẩm cho các hộ thành viên và người lao động.

- Tập trung phát triển mới HTX ở các vùng nguyên liệu gắn kết thực hiện các chương trình, dự án của địa phương góp phần tích cực vào quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm ở địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo các ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn tập trung các nguồn lực, thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho kinh tế tập thể phát triển và thụ hưởng các chính sách của Nhà nước.

- Các tổ chức kinh tế tập thể, nhất là HTX phải phát huy nội lực, chủ động liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp tranh thủ sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của Nhà nước để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức, loại hình, quy mô và trình độ khác nhau trong các ngành, các lĩnh vực. Tập trung chỉ đạo cũng cố tổ chức, đổi mới nội dung phương thức hoạt động của các HTX, khắc phục những hạn chế, yếu kém để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hợp tác, HTX. Trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tự nguyện cùng có lợi. Tập trung phát triển lực lượng sản xuất trong các HTX nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, khai thác tốt hơn các tiềm năng lợi thế của địa phương. Tạo sự chuyển biến tích cực trong kinh tế tập thể, góp phần xây dựng nông thôn mới, xoá đói, giảm nghèo, cải thiện đời sống của xã viên và cộng đồng dân cư.

- Phát triển kinh tế tập thể để hỗ trợ đắc lực cho kinh tế hộ giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động; mở rộng các hình thức liên doanh, liên kết với các loại hình kinh tế khác.

4. Một số mục tiêu cụ thể

- Phát triển kinh tế tập thể với tốc độ tăng trưởng hợp lý, tỷ trọng đóng góp vào giá trị sản xuất của huyện đạt **0,1%,** tham gia cùng với các thành phần kinh tế khác trong huyện phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế của huyện đề ra.

- Phát triển số lượng, đồng thời củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX và THT, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thành viên HTX và thành viên THT, với các chỉ tiêu như sau:

+ Phấn đấu đến cuối năm 2024 có ít nhất 20% HTX hoạt động khá; 30% HTX đạt trung bình theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, lập thủ tục giải thể các HTX không hoạt động hoặc hoạt động yếu kém.

+ Phát triển mới mỗi xã, thị trấn từ 1-2 THT, với 200 thành viên. 100% THT có đăng ký và hoạt động đúng theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ.

+ Doanh thu bình quân HTX đạt từ 1.000 triệu đồng/năm, lợi nhuận đạt từ 400 triệu đồng/năm.

+ Thu nhập bình quân của người lao động thường xuyên trong HTX đạt từ 4 triệu đồng/năm.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2024

5.1. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực Hợp tác xã

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nghị định của Chính phủ, Thông

tư của Bộ và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh[11],... Nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và người dân đối với lĩnh vực kinh tế tập thể.

- Các ban, ngành, đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền về Luật HTX 2012, Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể để nâng cao nhận thức của nhân dân đối với kinh tế tập thể.

- Các phương tiện thông tin đại chúng tăng thời lượng và nội dung tuyên truyền các mô hình kinh tế làm ăn có hiệu quả, chú ý việc nhân rộng các mô hình, điển hình các hợp tác xã, Tổ hợp tác tiêu biểu, phổ biến những kiến thức cơ bản và tình hình phát triển kinh tế tập thể; công tác tuyên truyền, phổ biến phải kịp thời và hiệu quả.

5.2. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển Hợp tác xã theo chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể về thuế, tín dụng, đất đai, nguồn nhân lực[12].... Tạo điều kiện cho các HTX tham gia vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các chương trình quốc gia về lao động, việc làm, xoá đói giảm nghèo, phát triển nông thôn, bảo vệ môi trường, giải quyết các vấn đề xã hội, hoạt động khuyến nông, khuyến công, xúc tiến thương mại.... Hỗ trợ HTX vay vốn với lãi xuất ưu đãi để đầu tư đổi mới nâng cao dây chuyền, thiết bị, công nghệ sản xuất, kinh doanh, hoạt động xúc tiến thương mại... nhằm tăng sức cạnh tranh thị trường.

- Tăng cường hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hợp tác xã, tham gia hội thảo, triển lãm giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu, đăng ký bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa.

---

[11] Nghị quyết trung ương 5 (khóa IX) về kinh tế tập thể, Nghị quyết số 26/NQ-TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Chỉ thị 20-CT/TW ngày 02/01/2008 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính Phủ, Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025

[12] Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành quy định chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025

- Tổ chức cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý kinh tế tập thể tham gia hội thảo, tập huấn, học tập các mô hình hợp tác xã hiệu quả.

5.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả mở rộng quy mô, phạm vi, địa bàn hoạt động; ưu tiên triển khai các mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị sản phẩm bền vững; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các hợp tác xã gắn với xây dựng nôn thôn mới, nông thôn mới nâng cao; tiến hành củng cố, giải thể các hợp tác xã yếu kém, quy mô nhỏ, tồn tại hình thức; tăng cường công tác quản lý, tư vấn hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các hợp tác xã tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

- Tiếp tục huy động các nguồn vốn xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp,... lồng ghép các chương trình, mục tiêu quốc gia của Trung ương trên địa bàn huyện như khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, đào tạo nghề cho lĩnh vực kinh tế hợp tác. Khuyến khích các nhà đầu tư liên kết với các HTX, tạo động lực thúc đẩy HTX phát triển, nhất là vai trò hỗ trợ của các doanh nghiệp bằng nhiều hình thức tạo nên mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh khép kín theo hướng nâng cao chuỗi giá trị sản xuất của từng sản phẩm, ngành hàng.

- Đẩy mạnh việc phối hợp, liên kết giữa các doanh nghiệp, HTX, tổ chức tín dụng với hộ nông dân trong việc tiêu thụ các mặt hàng nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng. Xây dựng HTX, THT với thành viên đa dạng, có đủ tư cách pháp nhân ký kết hợp đồng mua bán và làm đại lý mua bán với doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản và vật tư nông nghiệp để thực hiện tiêu thụ phần lớn nông sản cho nông dân và cung ứng những vật tư quan trọng phục vụ cho nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

5.4. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể

- Tăng cường hoạt động của Ban đổi mới và phát triển kinh tế tập thể các cấp; phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên gắn với địa bàn trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên theo dõi, bám sát kế hoạch đề ra, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc ở cơ sở nhằm tạo điều kiện cho KTTT phát triển đúng hướng, vững mạnh, phù hợp với định hướng phát triển của địa phương.

- Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, kiện toàn bộ máy quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế của huyện, các xã, thị trấn.

- Tăng cường hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật HTX và việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn; tiếp tục hướng dẫn các HTX đổi mới tổ chức, quản lý nhằm phát huy quyền làm chủ của thành viên, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; tăng cường bồi dưỡng, tập

huấn nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và các chức danh khác trong HTX.

- Tập trung củng cố các HTX yếu kém, giải thể các HTX đã ngừng hoạt động; đánh giá, phân tích, tổng hợp các HTX để lựa chọn ra những HTX kinh doanh hiệu quả làm nòng cốt, xây dựng những mô hình điểm nhân rộng và tuyên truyền, thu hút thêm nhiều người tham gia phát triển HTX. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động của thành phần kinh tế tập thể để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

5.5. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể

- Tranh thủ các nguồn vốn từ Trung ương, tỉnh và các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng, chuyển giao khoa học công nghệ; kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư nhà chế biến, thu mua về địa phương nhằm giảm chi phí, tăng giá thành sản phẩm,...

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đưa đoàn viên, hội viên vào làm lực lượng nòng cốt trong các loại hình kinh tế tập thể gắn với các phong trào phát triển kinh tế - xã hội tập thể và các phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đề án xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu các mô hình hợp tác hiệu quả để nhân rộng. Tổ tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, phát triển doanh nghiệp thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho từng loại hình hợp tác xã, tổ hợp tác tiếp tục phát triển đạt hiệu quả hơn.

6. Nguồn vốn thực hiện

- Đăng ký nguồn vốn sự nghiệp và nhu cầu vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX năm 2024: Không.

- Nhu cầu kinh phí đào tạo, bồi dưỡng: Không.

Trên đây là nội dung đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 của huyện Duyên Hải./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Văn Huy

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- BCĐ KTTT huyện;
- Phòng TC- KH huyện;
- Lưu: VT .

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI

Phụ lục I

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 58 /KH-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
I	**Hợp tác xã**						
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	15				
	Trong đó:						
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	15				
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	4				
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	4				
	Số hợp tác xã đạt loại tốt, khá (*)	HTX	2	20%		20%	20%
	Số HTX ứng dụng công nghệ cao	HTX					
	Số HTX nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị	HTX					
	Số HTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần	HTX					
	Số HTX có thành viên là doanh nghiệp	HTX					
	Số HTX có thành viên là người nước ngoài	HTX					
	Số xã đạt chuẩn tiêu chí 13.1 về HTX trong bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới	Xã	6				
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	481				
	Trong đó:						
	Số thành viên mới	Thành viên					
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên					
3	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người	481				
	Trong đó:						
	Số lao động thường xuyên mới	Người					
	Số lao động thường xuyên là thành viên HTX	Người	481				
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	42		41		
	Trong đó:						
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	29		33		
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	13		8		
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	1.825	900	400	900	1.000
	Trong đó: Doanh thu của hợp tác xã với thành viên	Tr đồng/năm	1	3,0	1,0	3,0	4
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	217	300	140	300	400
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	1	3,0	3,0	3,0	4
II	**Liên hiệp hợp tác xã**						
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX					
	Trong đó:						
	Số liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động	LH HTX					
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX					
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX					

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
	Số LHHTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần	LH HTX					
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX					
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người					
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
III	**Tổ hợp tác**						
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	30	10	11		14
	Trong đó:						
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT					
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	541	149	156		200
	Trong đó:						
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên		149	156		200
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	600	600	600		600
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	250	250	250		250

(*) Theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của BKHĐT về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI

Phụ lục II

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 58 /KH-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
1	**HỢP TÁC XÃ**						
	Tổng số hợp tác xã	HTX	2				
	Chia ra:						
	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm	HTX	2				
	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công	HTX					
	Hợp tác xã xây dựng	HTX					
	Hợp tác xã tín dụng	HTX					
	Hợp tác xã thương mại	HTX					
	Hợp tác xã vận tải	HTX					
	Hợp tác xã khác	HTX					
2	**LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ**						
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX					
	Chia ra:						
	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm	LHHTX					
	LH hợp tác xã công nghiệp	LHHTX					
	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX					
	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX					
	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX					
	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX					
	LH hợp tác xã khác	LHHTX					
3	**TỔ HỢP TÁC**						
	Tổng số tổ hợp tác	THT	30	10	11		
	Chia ra:						
	Tổ hợp tác nông - lâm - ngư - diêm	THT	24	10	11		
	Tổ hợp tác công nghiệp - tiểu thủ công	THT					
	Tổ hợp tác xây dựng	THT					
	Tổ hợp tác tín dụng	THT					
	Tổ hợp tác thương mại	THT	6				
	Tổ hợp tác vận tải	THT					
	Tổ hợp tác khác	THT					

UBND HUYỆN DUYÊN HẢI
BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

Số: 01/TTr-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duyên Hải, ngày 19 tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã huyện Duyên Hải năm 2024

Căn cứ công văn số 1220/SKHĐT-THKTKG ngày 26/6/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh, về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024;

Ban chỉ đạo đổi mới phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã huyện Duyên Hải kính trình Uỷ ban nhân dân huyện bàn hành kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 *(có Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã huyện Duyên Hải năm 2024 kèm theo).*

Rất mong được sự xem xét, phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp năm 2024 của huyện Duyên Hải./-

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Phòng TC- KH huyện;
- Lưu: VT .

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ HOẠCH
H.DUYÊN HẢI - T.TRÀ VINH

Võ Văn phương